

Việt Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO

**Công tác cải cách hành chính tháng 12 và
phương hướng nhiệm vụ tháng 01 năm 2016**

I. CÔNG VIỆC CHỦ YẾU ĐÃ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công việc đã triển khai

Thực hiện Kế hoạch số 3749/KH-UBND ngày 30/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2015. Chủ tịch UBND huyện đã triển khai công tác CCHC bằng các văn bản sau:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại.
- Triển khai Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 10/12/2015 của UBND huyện về triển khai xác định, đánh giá cải cách hành chính năm 2015.
- Triển khai Quyết định số 711/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan HCNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Triển khai Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND huyện về ban hành Quy định công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn huyện Việt Yên.
- Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa.
- Triển khai, tổ chức đánh giá cán bộ công chức viên chức năm 2015; nâng lương thường xuyên 6 tháng cuối năm.

2. Kết quả đạt được

a: Cải cách thể chế

Công tác xây dựng và văn bản QPPL của UBND huyện thường xuyên được chú trọng, trọng đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Tổng hợp rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành từ năm 2013 đến nay. Tháng 12 Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định bãi bỏ 01 VBQPPL của UBND huyện.

Tham mưu thẩm định một số văn bản QPPL của các phòng ban thuộc huyện quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện.

b. Việc cải các thủ tục hành chính và thực hiện CCHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Căn cứ Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2015 của UBND tỉnh, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát các TTHC ở lĩnh vực mình giải quyết còn có khó khăn vướng mắc, không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành nhằm đơn giản hóa TTHC.

Chỉ đạo nghiêm yết, công khai minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đặc biệt là TTHC mới được công bố ban hành hoặc sửa đổi bổ sung; tiếp tục thực hiện tốt việc giảm 30% thời gian giải quyết TTHC ở các phòng chuyên môn thuộc lĩnh vực giải quyết huyện, các xã, thị trấn; thực hiện giải quyết TTHC theo đúng quy trình ISO đã xây dựng.

Trong tháng UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa huyện là 1.200 hồ sơ; Trong đó hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn là 1038 hồ sơ đạt 86,5%, đang giải quyết là 162 hồ sơ. Cấp xã đã tiếp nhận được 2.410 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết là 2.183 hồ sơ đạt 90,5%, hồ sơ đang giải quyết là 227 hồ sơ chiếm 9,5%.

(có bản tổng hợp chi tiết đính kèm)

c. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát lại và xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện để sửa đổi bổ sung cho phù hợp. Hiện đang dự thảo quy định chức năng nhiệm vụ Phòng Nông nghiệp PTNT.

d. Xây dựng và nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức. Trong tháng Chủ tịch UBND huyện điều động, trung tập 14 giáo viên cân đối giữa các trường; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với 03 công chức, viên chức (*giáo dục sự nghiệp 02, khuyến nông cơ sở 01*); làm hồ sơ đề nghị điều động 01 viên chức ra ngoài tỉnh; Quyết định điều động và bổ nhiệm 6 cán bộ QL đơn vị sự nghiệp trường học; Quyết định khen thưởng 58 tập thể, cá nhân; QĐ nghỉ hưu, nghỉ hưu theo Nghị định 108/NĐ-CP đối với 07 người (*trong đó hưu 01, hưu theo Nghị định 108 là 06 người*); giải quyết trợ cấp thôi việc đối với 01 viên chức; đề nghị nâng ngạch 07 CB CC cấp xã; nâng phụ cấp vượt khung nhà giáo, phụ cấp thâm niên đối với Phó Chỉ huy và Chính trị viên quân sự là 03 công chức, viên chức; bổ nhiệm chính thức và ký hợp đồng làm việc lần đầu đối với 18 công chức, viên chức, khuyến nông cơ sở; bổ nhiệm 01 Phó Trưởng công an xã, bổ nhiệm lại 02 cán bộ quản lý trường học; nâng lương thường xuyên đối với 63 cán bộ, công chức cấp xã.

Thực hiện tốt Chỉ thị 14-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 14-CT/TU.

e. Cải cách tài chính công

Tổ chức và chỉ đạo các cơ quan triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ban hành quy định cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp tục thực hiện Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP đối với cơ quan quản lý nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan.

g. Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước

Tiếp tục thực hiện ứng dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện trong hoạt động quản lý và giải quyết TTHC triển khai tới các cơ quan thuộc UBND huyện. Đến nay 12/12 cơ quan áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO trong hoạt động quản lý và giải quyết TTHC đúng quy định. Triển khai chữ ký số trong hoạt động các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục Ứng dụng CNTT để giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử, xử lý văn bản trên phần mềm tác nghiệp QLVB, trao đổi gửi nhận văn bản điện tử qua hòm thư công vụ... giảm bớt giấy tờ hành chính. Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử đảm bảo các thông tin lãnh đạo chỉ đạo điều hành của UBND huyện được đăng tải trên trang Website của huyện và thông tin tuyên truyền kịp thời, triển khai ứng dụng thí điểm phần mềm dùng chung cấp huyện, xã.

h. Công tác kiểm tra giám sát về công tác CCHC

Tiếp tục chấn chỉnh công tác chấp hành giờ giấc làm việc, văn hóa công sở, việc thực thi nhiệm vụ cán bộ công chức đặc biệt là cán bộ công chức tại Bộ phận Một cửa xã, thị trấn; hoàn thành công tác kiểm tra về công tác CCHC, công tác Nội vụ, công tác quản lý điều hành của Chủ tịch UBND xã và tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Qua kiểm tra đã chỉ cho các cơ quan đơn vị những ưu điểm, tồn tại hạn chế, định hướng cho các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tới, đã ban hành Thông báo kết luận từng cuộc kiểm tra đến đơn vị được kiểm tra để chỉ đạo khắc phục.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Cải cách hành chính về cơ bản thực hiện đúng Kế hoạch đề ra đảm bảo đúng tiến độ thời gian yêu cầu đề ra. Sau khi có kế hoạch CCHC và các Kế hoạch liên quan đến CCHC của tỉnh, huyện đã chủ động xây dựng triển khai kế hoạch.

Duy trì và triển khai thực hiện bộ phận một cửa của huyện và của các xã, thị trấn, thực hiện tốt một cửa liên thông và một cửa hiện đại. Cơ sở vật chất trang bị dần dần được trang bị và đầu tư đáp ứng được yêu cầu.

Duy trì tốt quy chế văn hóa công sở, thực hiện tốt công tác văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức.

Giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân được quan tâm; việc lập hệ thống sổ, phiếu tiếp nhận và trả kết quả, lưu trữ hồ sơ theo quy định. Cơ bản đáp ứng yêu cầu của công dân.

Công tác xây dựng và ban hành Văn bản QPPL do HĐND và UBND được chú trọng, và ban hành kịp thời theo quy định.

2. Tồn tại hạn chế

Việc sử dụng phần mềm một cửa điện tử còn chưa cao vẫn chỉ là nhập thông tin trên phần mềm, chưa thực hiện đính kèm hồ sơ điện tử.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, VÀ NHIỆM VỤ THÁNG 01/2016

1. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu các văn bản của Tỉnh, Trung ương trên địa bàn huyện; xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2016 của huyện; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2016 để triển khai thực hiện năm 2016.

2. Thường xuyên duy trì thực hiện kiểm soát, rà soát TTHC, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản trong công tác ban hành văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản có chứa nội dung quy phạm pháp luật.

3. Duy trì cải tiến hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 vào hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan xây dựng mục tiêu chất lượng tiêu chuẩn cấp phòng.

4. Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả đợt 2 thí điểm phần mềm dùng chung cấp huyện, xã.

5. Nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong chỉ đạo điều hành, tuyên truyền phổ biến quy định đối với CBCCVC trong việc không uống bia rượu trong giờ làm việc, thời gian nghỉ trưa.

Trên đây là báo cáo công tác Cải cách hành chính tháng 12 và phương hướng nhiệm vụ tháng 01 năm 2016 của UBND huyện Việt Yên./.

Nơi nhận: *ok*

- Lưu VT, NV.

Bản điện tử:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện(b/c);
- Phòng CCHC – Sở Nội vụ;
- cchc_snv @bacgiang.gov.vn;
- Phòng Nội vụ;
- LĐVP, CVTH.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN**

**THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CẤU VÀ MỘT CỦA LIÊN THÔNG CẤP XÃ**
từ ngày 05/12/2015 đến ngày 05/12/2015



STT	Tên lĩnh vực	Số HS nhận giải quyết		Số HS đã giải quyết					Số HS đang giải quyết				Lý do quá hạn
		Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trả trước hạn	Trả đúng hạn	Quá hạn	Số hồ sơ đang giải quyết					
								Số kỳ trước	Mới tiếp nhận	Chưa đến hạn	Tổng số	Quá hạn	
1	2		4	5	6=7+8	7	8	9	10=11+12	11	12	13	14
1	Kinh doanh và đầu tư	0			0				0				
2	Xây Dựng	20		20	20		20		0				
3	Tài Nguyên Môi Trường	432		432	209	85	124		0				
4	Tư pháp	1.832		1.832	1.828	259	1.569		223	223			
5	Lao động TBXH	126		126	126	10	116		4	4			
6	Nội Vụ	0			0				0				
7	Văn Hóa	0			0				0				
8	GTVT	0			0				0				
9	Công Thương	0			0				0				
10	Nông Nghiệp PTNT	0		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Giáo dục và Đào tạo	0			0				0				
12	Tài Chính	0			0				0				
	Tổng cộng	2.410	0	2.410	2.183	354	1.829	0	227	227	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN

THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG CẤP HUYỆN

Từ ngày 6/11/2015 đến ngày 5/12/2015

TT	Tên lĩnh vực	Số HS nhận giải quyết		Số hs đã giải quyết						Số hồ sơ đang giải quyết		Hộ sơ trả lại	Lý do quá hạn
		Tổng số	Trong đó	Trả trước hạn	Trả đúng hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn				
										Số kỳ trước	Mới tiếp nhận		
1		3=4+5	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10=11+12	11	12	13	14
1	Kê hoạch và đầu tư	50	2	48	49	5	44	1	1	11	12	13	14
2	Xây Dựng	11		11	11		11		160	120	40		
3	Tài Nguyên và Môi Trường	470	177	293	310	2	310		1	1			
4	Tư pháp	228	2	226	227	2	225						
5	Lao động TBXH	223		223	223		223						
6	Nội Vụ	188		188	188		188						
7	Văn Hóa	5		5	5		5						
8	GTVT												
9	Công Thương												
10	Nông Nghiệp PTNT												
11	Giáo dục và Đào tạo	18		18	18		18						
12	Tài Chính	7		7	7		7						
	Tổng cộng	1.200	181	1.019	1.038	7	1.031		162	122	40		